

Ngày 30/09/2025	5,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.3%	-1.8%	10.0%

	Q3/25	
ROE	-0.5%	+/- YoY ▼ 0.5%

	Q3/25		
DT thuần	8.44	QoQ	YoY
		▲ 0.56 ▲ 7.1%	▼ 5.16 ▼ 38.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	27.9	YoY
		▼ 6.10 ▼ 18.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.66	QoQ	YoY
		▲ 0.57 ▲ 633%	▼ 1.50 ▼ 69.5%
	tỷ VNĐ		

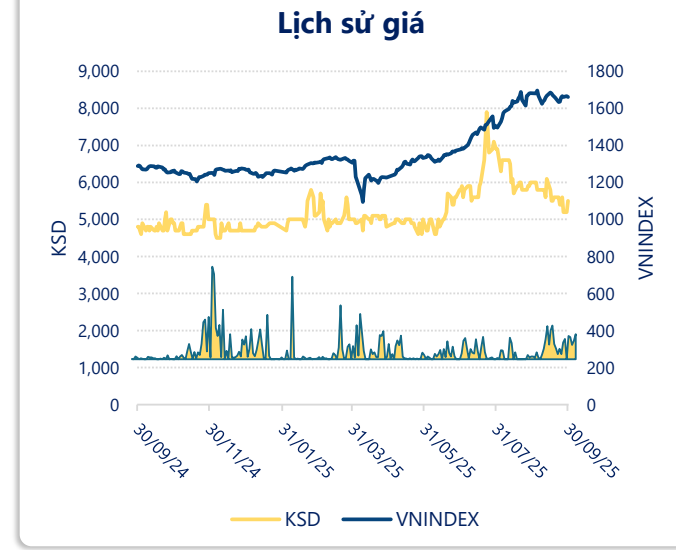
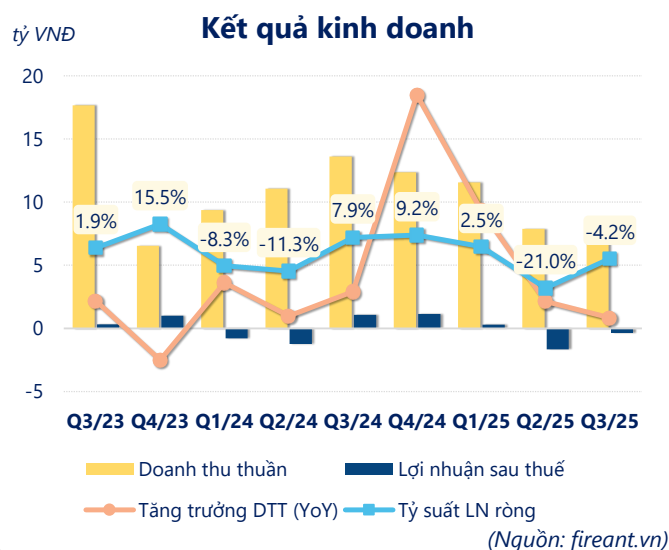
	9T 2025	
LN gộp	2.45	YoY
		▼ 1.35 ▼ 35.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-0.43	QoQ	YoY
		▲ 1.22 ▲ 73.9%	▼ 1.54 ▼ 139%
	tỷ VNĐ		

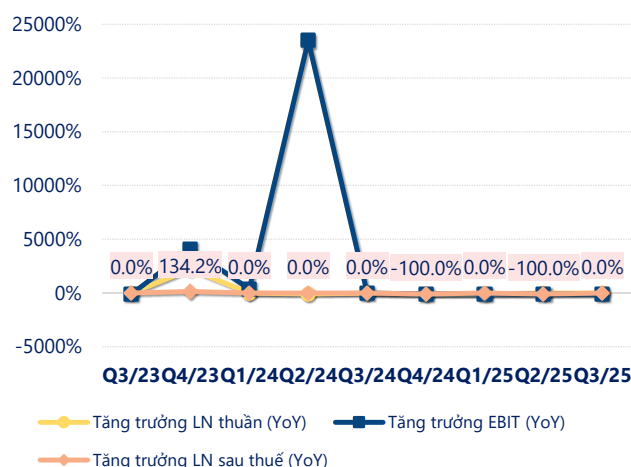
	9T 2025	
LN thuần	-1.79	YoY
		▼ 2.56 ▼ 333%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-0.36	QoQ	YoY
		▲ 1.29 ▲ 78.4%	▼ 1.44 ▼ 133%
	tỷ VNĐ		

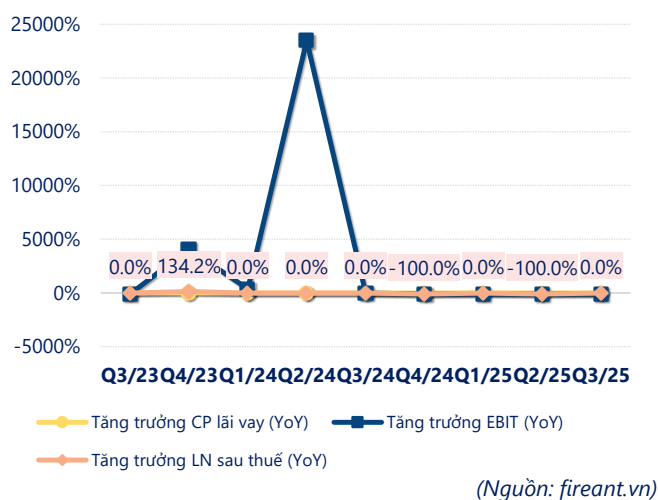
	9T 2025	
LN sau thuế	-1.72	YoY
		▼ 0.78 ▼ 82.2%
	tỷ VNĐ	



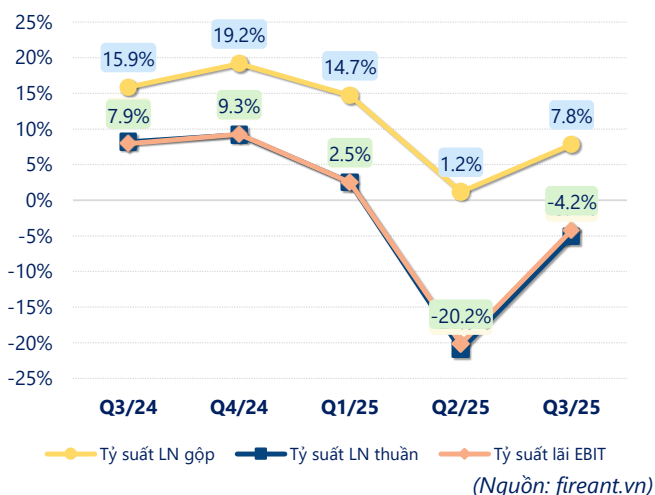
Tăng trưởng lợi nhuận



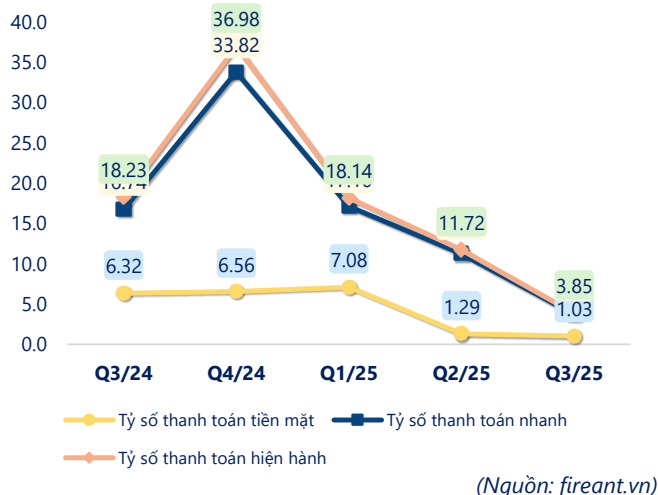
Tăng trưởng chi phí



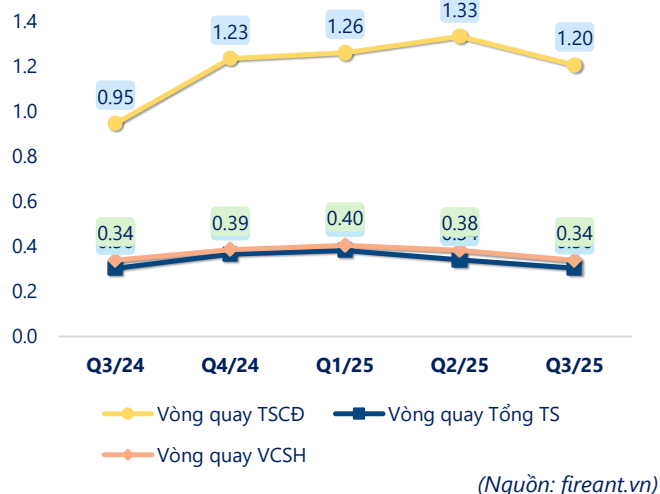
Tỷ suất lợi nhuận



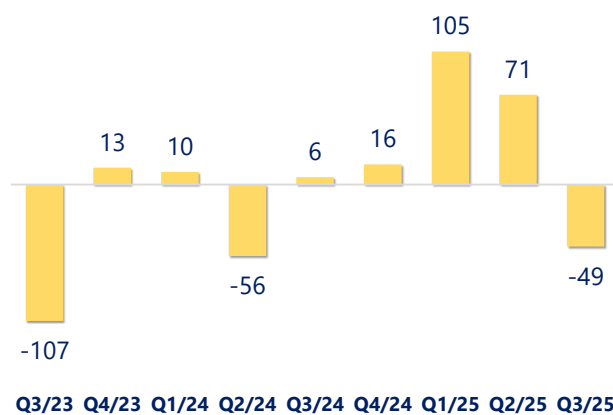
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	8.44	13.6	-38.0%	27.9	34.0	-18.1%
Giá vốn hàng bán	7.78	11.4	-31.8%	25.4	30.2	-15.9%
Lợi nhuận gộp	0.66	2.16	-69.5%	2.45	3.80	-35.5%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.09	-53.4%	0.74	1.14	-34.4%
Chi phí TC	0.05	0.01	411%	0.12	0.36	-66.7%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.07	0.11	-42.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.10	0.26	-60.8%	0.57	0.53	7.0%
Chi phí QLDN	0.98	0.86	13.9%	4.30	3.27	31.5%
LN thuần từ HĐKD	-0.43	1.11	-139%	-1.79	0.77	-333%
Lợi nhuận khác	0.07	-0.03	348%	0.07	-1.68	104%
LN trước thuế	-0.36	1.08	-133%	-1.72	-0.91	-88.9%
Lợi nhuận sau thuế	-0.36	1.08	-133%	-1.72	-0.94	-82.2%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.36	1.08	-133%	-1.72	-0.94	-82.2%

(Nguồn: fireant.vn)

